

TẠP CHÍ

[ISSN 1859-3887]

Tài Chính DOANH NGHIỆP

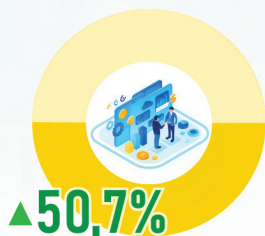
VTCA

Hội Tư Vấn Thuế Việt Nam

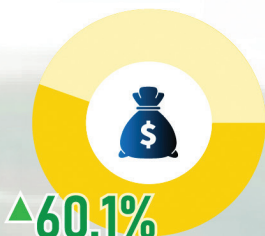
Số tháng 5/2026

- VTCA tổ chức Hội nghị thường niên tại Nha Trang
- Kinh tế 4 tháng duy trì đà phục hồi, nhiều chỉ số tăng trưởng khả quan

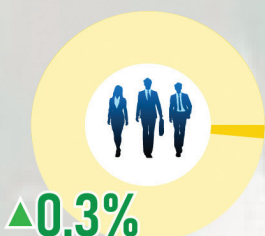
KINH TẾ TƯ NHÂN KHỞI SẮC, KỲ VỌNG TĂNG TRƯỞNG TIẾP TỤC MỞ RỘNG



77.800 doanh nghiệp mới



Vốn đăng ký
gần 785,4 nghìn tỷ đồng



356,9 nghìn lao động
đăng ký



TĂNG TRƯỞNG DOANH NGHIỆP 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Nguồn: Bộ Tài chính



<https://taichinhdoanhnghiep.net.vn/>

TỔNG BIÊN TẬP
HÀ KHẮC MINH

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
NGUYỄN ĐÌNH CƯ

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP
GS. TS NGÔ THẾ CHI
GS. TS PHẠM QUANG TRUNG
GS. TS ĐÌNH VĂN TIẾN
PGS. TS NGUYỄN TRỌNG CƠ
PGS. TS HOÀNG TRẦN HẬU
PGS.TS LÊ THỊ KIM NHUNG
PGS. TS BÙI VĂN VÂN
TS. HOÀNG THỊ LIỄU
Chuyên gia cao cấp **NGUYỄN THỊ CÚC**
Chuyên viên cao cấp **ĐẶNG QUYẾT TIẾN**

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ
PHÁT HÀNH - QUẢNG CÁO
HOÀNG THỊ HỒNG NHUNG

THIẾT KẾ
PHẠM HỒNG ÁNH

TÒA SOẠN:

Tầng 5, số 100 Lò Đúc, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội
Văn phòng đại diện phía Nam: 35 đường 14, Khu đô thị
Vạn Phúc City, phường Hiệp Bình, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 024.3201 9067 - Hotline: 086 508 6899
Email: tapchitaichinhdoanhnghiep@gmail.com
Giấy phép: Số 65/GP-BTTTT cấp ngày 31/ 01/2018
In tại Công ty CP In Tài chính
Giá bán: 60.000đ

MỤC LỤC

SỐ THÁNG 05/2026

THÔNG TIN - SỰ KIỆN

- 02** Thủ tướng Chính phủ: Đồng bộ giải pháp, tạo nền tảng trưởng... Thu Trang
03 Hội nghị thường niên VTCA: Thúc đẩy phát triển Đại lý thuế... Ngọc Lan

VẤN ĐỀ HÔM NAY

- 04** Kinh tế tư nhân: Nhiều doanh nghiệp nhỏ, ít tập đoàn lớn Trần Kiều
06 Doanh nghiệp tìm vốn dài hạn, thị trường vẫn thiếu... Bùi Lan

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- 09** Cơ hội và thách thức của doanh nghiệp... ThS. Nguyễn Thị Kim Dung
12 Phân tích tác động của truyền thông... ThS. Bùi Thị Nhân
ThS. Đỗ Thị Hoàng Yến
Trần Thị Mỹ Dáng
Võ Hoàng Bắc
Nguyễn Anh Phúc
Nguyễn Công Lưu
Hoàng Nguyễn Trâm Chi
Hoàng Thị Quỳnh Chi
Nguyễn Thị Triệu Vi
Trần Thị Phương Nhung
16 Niềm tin năng lực bản thân... ThS. Nguyễn Tuấn Vương
19 Nghiên cứu tổng quan các nhân tố... ThS. Trần Hương Ly
Nguyễn Phương Anh
The-Bao Luong
Võ Thị Ngọc Thư
Phạm Lê Gia Bảo
Nguyễn Mai Thanh Châu
The-Bao Luong
Nguyễn Thị Xuân Thy
Trương Ngọc Trúc Hương
22 Giải pháp thúc đẩy chuyển dịch năng lượng... ThS. Nguyễn Thị Thúy Duyên
26 Tài chính phi tập trung (DeFi) tại Việt Nam... ThS. Nguyễn Thị Thu Hương
30 Phân tích tác động công nghệ số... TS. Nguyễn Thanh Thủy
34 Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định...
38 Giải pháp nâng cao chất lượng...
42 Phát triển thị trường tài chính...
44 Nguồn nhân lực: Chìa khóa vàng...

THUẾ NHÀ NƯỚC

- 49** Hải quan xử lý hơn 7.000 vụ vi phạm... Thu Hằng
50 Hải quan siết hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ Phương Linh
52 Bạn đọc hỏi, VTCA trả lời VTCA
54 Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt... Nguyễn Diệp

DOANH NGHIỆP - THỊ TRƯỜNG

- 56** Tháng 4/2026: Sản xuất tiếp tục tăng trưởng... Minh Phương
57 Nâng chuẩn quản trị DNNN, tăng sức hút thị trường.. Nguyễn Hòa
58 Kinh tế số: Tăng trưởng bùng nổ phá vỡ các rào cản... Lệ Đan
60 Quý 1/2026: Vietnam Airlines giữ đà tăng trưởng... Ánh Tuyết

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

- 61** Chính sách thuế thu nhập cá nhân... Ngọc Linh

PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ BỀN VỮNG

ThS. Nguyễn Thị Thu Hương

Đại học Mở - Địa chất

Tóm tắt

Trong những năm qua, thị trường tài chính Việt Nam đã dịch chuyển theo hướng ngày càng cân đối, hài hòa và bền vững hơn, song còn tiềm ẩn nhiều thách thức cần được giải quyết để phát triển bền vững hơn như: quy mô thị trường vẫn còn khá nhỏ so với các nước trong khu vực và thiếu tính ổn định; các sản phẩm còn ít, chưa đa dạng; tính minh bạch, chuyên nghiệp chưa cao, chế tài chưa đủ sức răn đe... Với mục tiêu đảm bảo thị trường tài chính là kênh dẫn vốn một cách an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở nhận diện một số “điểm nghẽn” trong cấu trúc của thị trường tài chính, bài viết đề xuất một số giải pháp để thúc đẩy sự phát triển thị trường tài chính Việt Nam.

Từ khóa: Thị trường tài chính, tăng trưởng kinh tế, cấu trúc tài chính, thị trường vốn, thị trường tiền tệ

Cấu trúc của thị trường tài chính

Thị trường tài chính là thị trường nơi diễn ra hoạt động mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng vốn thông qua các phương thức giao dịch và những công cụ tài chính nhất định. Đối tượng được giao dịch trên thị trường tài chính là các khoản vốn. Trên thị trường tài chính, các chủ thể có vốn nhàn rỗi sẽ trực tiếp chuyển vốn cho các chủ thể cần vốn bằng cách mua tài sản tài chính từ các chủ thể có nhu cầu vốn phát hành, chính vì thế thị trường tài chính thực hiện chức năng rất quan trọng là dẫn vốn trực tiếp cho nền kinh tế. Căn cứ vào nhiều tiêu chí có thể thấy cấu trúc của trường tài chính rất đa dạng.

Cấu trúc của thị trường tài chính



Sự phát triển của thị trường tài chính luôn đóng vai trò quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế của mỗi quốc gia. Thị trường tài chính hoạt động hiệu quả và được quản lý tốt giúp tăng tích lũy vốn, cải thiện hiệu quả phân bổ tài nguyên, chuyển tiết kiệm thành đầu tư phục vụ cho sản xuất, kinh doanh, đổi mới công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa, tạo nền tảng cơ bản cho một nền kinh tế tăng trưởng bền vững. Do đó, trên thế giới hình thành luồng quan điểm “ thị trường tài chính dẫn dắt tăng trưởng”.

Tuy nhiên, bên cạnh những vai trò tích cực, thị trường tài chính nếu một hoặc một số bộ phận trong cấu trúc gặp vấn đề, rủi ro, sẽ lan truyền ra các bộ phận khác và từ đó, gây rủi ro, thiệt hại cho nền kinh tế. Khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997 - 1998 và khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 là các bằng chứng cụ thể cho tác động tiêu cực này. Do vậy, để bảo đảm vai trò của thị trường tài chính, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, thị trường tài chính cần duy trì một cấu trúc phù hợp để phát triển lành mạnh và hiệu quả (WEF 2012).

Thực trạng phát triển của thị trường tài chính

Trong những năm qua, thị trường tài chính Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, cụ thể như sau:

Thứ nhất, cấu trúc thị trường tài chính có xu hướng thay đổi tích cực, rõ nét. Các TCTD vẫn giữ vai trò chủ chốt trong cung cấp vốn cho nền kinh tế (75 - 80%), nhưng tốc độ tăng trưởng và quy mô của thị trường chứng khoán đã góp phần giảm thiểu tình trạng bất đối xứng thông tin, đa dạng các kênh đầu tư và có ý nghĩa quan trọng trong huy động vốn trung hạn và dài hạn cho nền kinh tế.

Thứ hai, hoạt động quản lý giám sát thị trường tài chính được tăng cường mạnh mẽ. Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) tiếp tục tăng cường vai trò giám sát các hàng hóa giao dịch trên thị

trường chứng khoán; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán; hạn chế tối đa các trường hợp vi phạm, làm giá, thao túng thị trường để thị trường vận hành theo đúng bản chất, quy luật. Đối với các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, UBCKNN chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an trong điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định.

Thứ ba, thị trường tài chính tăng trưởng cả về quy mô và thanh khoản. Thị trường tiền tệ liên ngân hàng thời gian qua đã ghi nhận sự phát triển nhanh chóng cả về chất và lượng. NHNN đã xây dựng thành công 4 hệ thống thanh toán quốc gia đa dạng về loại hình giao dịch, giá trị giao dịch và loại đồng tiền.

Tổng doanh số giao dịch liên ngân hàng tăng liên tục qua các năm, do việc cung ứng tiền tệ trong nền kinh tế thường tăng khoảng 14%/năm. Lãi suất tương đối ổn định, dưới mức 4%/năm, có nhiều thời điểm gần 0%, thể hiện mức độ an toàn và tín nhiệm của các thành viên trên thị trường. Thị trường ngoại hối ổn định, hoạt động thông suốt với quy mô ngày càng tăng, hỗ trợ mạnh mẽ cho các hoạt động kinh tế đối ngoại. Thị trường vốn đã dần khẳng định sự quan trọng là kênh huy động vốn trung và dài hạn hiệu quả cho doanh nghiệp, giảm áp lực cung ứng vốn cho nền kinh tế của kênh tín dụng ngân hàng.

Sau 25 năm hoạt động, thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay có 996 công ty niêm yết và công ty đại chúng đăng ký giao dịch. Đến ngày 28/6/2024, tổng vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 7.066 nghìn tỉ, tương đương 69,1% GDP với gần 8 triệu tài khoản (2024). Thị trường trái phiếu riêng lẻ cũng được chính thức vận hành từ ngày 19/7/2023 và có sự phát triển vượt bậc sau 1 năm hoạt động, đem lại tính minh bạch cho thị trường, hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư trong giao dịch, đặc biệt là các nhà đầu tư cá nhân. Đến ngày 30/6/2024, quy mô thị trường đã lên tới 997 mã trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của 259 tổ chức phát hành, giá trị đăng ký giao dịch đạt gần 706.236,3 tỉ đồng. Hệ thống thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ cũng phát triển nhanh chóng từ 5 thành viên tại ngày khai trương lên 48 thành viên.

Thị trường trái phiếu chính phủ cũng đã phát triển chuyên nghiệp và bền vững. Sau 15 năm phát triển, thị trường trái phiếu chính phủ chuyên biệt đã hình thành được khung khổ pháp lý, cơ sở hàng hóa đa dạng cả về loại hình và thời hạn, thu hút được sự tham gia của nhà đầu tư trong nước và ngoài nước.

Thứ tư, các trung gian tài chính ngày càng vững mạnh, tham gia tích cực vào cả thị trường tiền tệ và

thị trường vốn, các TCTD hoạt động lành mạnh, an toàn hơn theo xu hướng tiệm cận với các tiêu chuẩn quốc tế. Tính đến cuối năm 2022, hầu hết NHTM đã cơ bản đạt tỷ lệ an toàn vốn (trụ cột 1), trong đó có 6 ngân hàng đã hoàn thành cả 3 trụ cột và một số ngân hàng đang nghiên cứu để tiến tới áp dụng Basel III. Hầu hết NHTM đã thực hiện niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo yêu cầu của Thủ tướng.

Thứ năm, các sản phẩm tài chính mới đang được triển khai và phát triển. Thị trường tài chính Việt Nam đã không ngừng đổi mới với sự ra đời của nhiều sản phẩm tài chính mới như trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ quỹ ETF và các sản phẩm phái sinh như: Chứng quyền, chứng quyền có bảo đảm, quyền mua cổ phần, chứng chỉ lưu ký, chứng khoán phái sinh. Dịch vụ tài chính phái sinh bao gồm: Hoán đổi lãi suất, hợp đồng kỳ hạn lãi suất, hợp đồng tương lai lãi suất, hợp đồng hoán đổi ngoại tệ (swap), hợp đồng kỳ hạn ngoại tệ (forward), hợp đồng tương lai ngoại tệ (futures), hợp đồng quyền chọn ngoại tệ (option). Các sản phẩm tài chính mới này giúp các nhà đầu tư có thêm nhiều lựa chọn đầu tư.

Thứ sáu, mức độ hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của thị trường tài chính Việt Nam. Việt Nam đã tích cực tham gia vào các tổ chức tài chính quốc tế và ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA), giúp mở rộng cơ hội giao thương và đầu tư với các đối tác toàn cầu.

Thứ bảy, mức độ ứng dụng công nghệ số trên thị trường tài chính đã có những điểm sáng. Các công ty chứng khoán đều phát triển giao dịch online. Việc mở tài khoản định danh khách hàng điện tử (eKYC) của nhiều công ty chứng khoán là chìa khóa cho sự tăng trưởng mạnh mẽ số lượng tài khoản chứng khoán của Việt Nam từ năm 2021 đến nay. Các sản phẩm cố vấn ảo/trợ lý ảo dựa trên khẩu vị rủi ro và mối quan tâm của nhà đầu tư được khá nhiều công ty phát triển.

Thứ tám, tăng trưởng kinh tế Việt Nam ấn tượng, là cơ sở củng cố niềm tin của nhà đầu tư và thúc đẩy sự phát triển của thị trường tài chính. Việt Nam là một câu chuyện thành công về phát triển nổi bật trên thế giới. Các cải cách kinh tế kể từ năm 1986, cùng với các xu hướng toàn cầu có lợi, đã giúp đưa Việt Nam từ một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới trở thành nền kinh tế có thu nhập trung bình chỉ trong một thế hệ. GDP bình quân đầu người tăng gấp 6 lần trong vòng chưa đầy 40 năm, từ dưới 600 USD năm 1986 lên 4.622,24 USD năm 2024. Tỷ lệ tăng trưởng Việt Nam đã duy trì tốc độ tăng trưởng GDP ấn tượng, thường xuyên ở mức trên 6 - 7% trong nhiều năm và là

một trong những quốc gia có tỉ lệ tăng trưởng cao nhất thế giới (World Bank, 2024).

Một số hạn chế

Thứ nhất, khung pháp lý còn một số bất cập. Các quy định giao dịch ngoại hối phái sinh ban hành chưa chú trọng đến việc mở rộng và phát triển các giao dịch phái sinh ngoại hối. Các quy định của thị trường tín dụng doanh nghiệp và thị trường cho thuê tài chính còn chưa cụ thể, chưa khuyến khích sự phát triển của các thị trường này.

Thứ hai, cấu trúc thị trường tài chính chưa hợp lý. Một trong những thách thức lớn nhất là nền kinh tế Việt Nam hiện vẫn phụ thuộc lớn vào ngân hàng. Việc “dựa dẫm” quá nhiều vào kênh gián tiếp, nguồn vốn tín dụng có thể gây ra rủi ro cho hệ thống TCTD, chẳng hạn như rủi ro nợ xấu cao trong khi đó kênh trực tiếp là thị trường tài chính hiện nay dẫn vốn khá yếu, tỷ lệ vốn cung ứng cho nền kinh tế của thị trường chứng khoán chỉ bằng 1/2 so với khu vực ngân hàng, thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) - kênh huy động vốn trung và dài hạn lại chỉ có sự tham gia chủ yếu của các TCTD và doanh nghiệp bất động sản.

Thứ ba, thị trường phát triển chưa đồng đều và quy mô còn khiêm tốn. Quy mô các cấu phần của thị trường tài chính cũng nhỏ hơn đáng kể so với các quốc gia trong khu vực. Thị trường cổ phiếu có quy mô vốn hóa chỉ bằng 1/3 so với mức trung bình của các quốc gia khu vực châu Á - Thái Bình Dương (124,45%). Quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp cũng chỉ bằng 1/2 quy mô bình quân các thị trường trái phiếu doanh nghiệp tại châu Á. Thị trường tiền tệ liên ngân hàng đối diện các vấn đề như: Rủi ro thanh khoản mang tính hệ thống có khả năng xảy ra khi có thông tin bất lợi trên thị trường; các hệ thống thanh toán chưa có tính liên kết với nhau khiến cho NHNN khó thực hiện chức năng kiểm tra và giám sát của mình, đặc biệt trong bối cảnh tội phạm công nghệ cao ngày càng gia tăng; các tổ chức tín dụng tham gia thị trường còn ở thế bị động, chưa thực sự linh hoạt tìm kiếm cơ hội đầu tư. Thị trường ngoại hối, thị trường tín dụng doanh nghiệp, thị trường cho thuê tài chính quy mô còn rất khiêm tốn. Thị trường cổ phiếu quy mô còn tương đối nhỏ.

Thứ tư, số lượng các sản phẩm tài chính chưa đa dạng, chất lượng một số sản phẩm tài chính còn chưa bảo đảm. Các sản phẩm phái sinh, quỹ đầu tư và các công cụ tài chính phức tạp khác vẫn còn tương đối nhỏ về quy mô. Chưa có nhiều sản phẩm đầu tư hấp dẫn cho nhà đầu tư, đặc biệt là các sản phẩm gián tiếp thông qua quỹ đầu tư. Các sản phẩm giao dịch mua kỳ hạn và mua hần giấy tờ có giá trên thị trường liên ngân

hàng chiếm tỉ lệ rất nhỏ. Một số sản phẩm cổ phiếu và trái phiếu có chất lượng thấp, tình trạng một số cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch của các doanh nghiệp lớn, từng có uy tín cao trên thị trường khiến nhà đầu tư hoang mang.

Thứ năm, vốn đầu tư gián tiếp (FPI) đang có xu hướng suy giảm. Trong khi dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ghi nhận xu hướng gia tăng tích cực (Ban Kinh tế Trung ương, 2024) thì dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài lại có dấu hiệu suy giảm. Vốn đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài so với cùng kỳ năm 2023 đã giảm 58% về tổng giá trị vốn góp, giảm 11% về số dự án góp vốn, mua cổ phần. Thị trường chứng khoán cũng ghi nhận các đợt bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài.

Thứ sáu, mức độ áp dụng công nghệ chưa cao. Hạ tầng công nghệ và hệ thống giao dịch vẫn cần được nâng cấp để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Sự cố kỹ thuật và vấn đề an ninh mạng vẫn là mối lo ngại lớn. Rủi ro công nghệ và an ninh mạng gia tăng, đòi hỏi cần nhận diện và đẩy nhanh hơn, kiểm soát hiệu quả hơn trong thời gian tới. Mặc dù thị trường tài chính có những đổi mới dù mang thêm tiện ích cho khách hàng, nhưng một số sản phẩm chưa thích hợp để ứng dụng. Điển hình là việc sử dụng thuật toán, robot và lệnh tần suất cao trong giao dịch chứng khoán. Ứng dụng này có thể khiến việc số lệnh tăng quá nhanh, chạm ngưỡng năng lực lệnh của hệ thống, từng gây ra hiện tượng “nghẽn lệnh” trên hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Thứ bảy, nhận thức và kiến thức tài chính của nhà đầu tư còn hạn chế. Thị trường vẫn trong giai đoạn phát triển nên còn bị ảnh hưởng nhiều bởi yếu tố tâm lý, tâm lý đám đông, tin đồn thất thiệt. Nhà đầu tư cá nhân vẫn chiếm đa số trên thị trường cổ phiếu, và nhà đầu tư có tổ chức chiếm tỉ trọng nhỏ. Người thừa vốn vẫn đang sử dụng các trung gian tài chính nhiều hơn là tham gia thị trường tài chính. Kiến thức và kỹ năng quản lý tài chính của người dân còn hạn chế, dẫn đến sự thiếu thận trọng trong đầu tư và quản lý tài chính cá nhân.

Giải pháp

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý đối với thị trường tài chính. Để hoàn thiện khung pháp lý trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, cần rà soát các văn bản pháp lý quy định về từng lĩnh vực cụ thể để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản pháp lý có phạm vi và nội dung điều chỉnh phù hợp với thực tiễn phát sinh. Cần nhất quán, điều chỉnh phù hợp các luật liên quan như Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Doanh

ngành... nhằm tăng tính tự chủ, minh bạch của các tổ chức tài chính. Bổ sung quy định hoạt động mới như ngân hàng đầu tư, phân phối bảo hiểm qua ngân hàng phù hợp với cam kết hội nhập quốc tế. Hoàn thiện luật định quản lý mô hình kinh doanh mới trên nền tảng công nghệ theo hướng tạo điều kiện song vẫn bảo đảm kiểm soát rủi ro. Rà soát, hoàn thiện khung pháp lý về mua lại và sáp nhập, đầu tư để giảm thiểu rủi ro thâm tóm, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia...

Thứ hai, khuyến khích sự phát triển bền vững của các thị trường tiền tệ và thị trường vốn, tiếp tục đẩy mạnh công tác nâng hạng thị trường chứng khoán từ cận biên lên mới nổi. Tăng cường sự tham gia đa dạng của các bên trên thị trường tiền tệ. Tăng tính minh bạch và chuẩn mực quản trị doanh nghiệp, các công ty niêm yết. Yêu cầu các công ty cần phải tuân thủ các tiêu chuẩn minh bạch trong báo cáo tài chính và quản lý doanh nghiệp, đây là một yếu tố cốt lõi trong quản trị doanh nghiệp. Đồng bộ phát triển thị trường tài chính cân bằng hơn, trong đó cần tập trung tháo gỡ khó khăn cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp để giảm bớt áp lực nguồn vốn trung, dài hạn cho hệ thống ngân hàng, hiện thực hóa việc nâng hạng thị trường chứng khoán (từ “cận biên” lên “mới nổi”) theo đúng kế hoạch đề ra.

Thứ ba, tiếp tục đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm trên thị trường tài chính. Khuyến khích phát triển thêm các sản phẩm cổ phiếu quỹ, sản phẩm phái sinh trên thị trường chứng khoán, sản phẩm giao dịch mua kỳ hạn và mua hần giấy tờ có giá trên thị trường liên ngân hàng. Nâng cao chất lượng hàng hóa, bảo đảm giữ đúng tiêu chuẩn niêm yết, đăng ký giao dịch, phát hành theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, tiếp tục phát triển cơ sở nhà đầu tư, theo hướng đa dạng hóa nhà đầu tư, tăng cường các nhà đầu tư có tổ chức, nhà đầu tư chuyên nghiệp và song hành với việc đào tạo nhà đầu tư cá nhân.

Thứ tư, có các biện pháp cụ thể để giảm thiểu tác động của việc sụt giảm vốn đầu tư gián tiếp. NHNN cần thực hiện chính sách tỉ giá linh hoạt, nới rộng biên độ tỉ giá và neo đồng nội tệ với các đồng ngoại tệ mạnh để giảm tác động của đầu tư gián tiếp lên tỉ giá đồng nội tệ trong nước. Ngoài ra, để ứng phó hiệu quả đối hiện tượng rút vốn khỏi thị trường chứng khoán, NHNN cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, trong đó có UBCKNN để thúc đẩy minh bạch thông tin, cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà đầu tư,

ngăn ngừa các hành vi gian lận, bảo đảm an toàn tài chính, giảm thiểu rủi ro cho các nhà đầu tư, hướng đến củng cố niềm tin cho các nhà đầu tư gián tiếp đối với thị trường chứng khoán Việt Nam.

Thứ năm, tăng cường chuyển đổi số. Tăng cường chuyển đổi số, sử dụng công nghệ để cải thiện quá trình giám sát và quản lý các hoạt động tài chính, giúp tăng cường tính minh bạch và hiệu quả trong việc thực thi các quy định. Tiếp tục nâng cấp hạ tầng số, hạ tầng tài chính, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia cùng với năng lực quản lý rủi ro công nghệ thông tin, an toàn thông tin, dữ liệu. Xây dựng đội ngũ chuyên gia, đáp ứng yêu cầu bảo mật, an toàn thông tin, dữ liệu trong hoạt động, nhất là đối với các giao dịch xuyên biên giới, giao dịch số... Nâng cao nhận thức và năng lực quản lý rủi ro, trong đó có rủi ro công nghệ thông tin, an ninh mạng của các định chế tài chính. Tăng cường các biện pháp bảo mật, an ninh mạng để bảo vệ hệ thống tài chính trước các mối đe dọa từ không gian mạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- WB (2024), “Báo cáo Toàn cầu hàng tháng, tháng 11-12/2024”,
<https://thedocs.worldbank.org/en/doc/abf6fab46b08d9edfcf1187e6a3e108e-0350012023/related/Global-Monthly-November-December-2024.pdf.html>
- Bùi Thị Mến, Trương Thảo Anh, Đặng Sao Mai (2024), *Phát triển thị trường tiền tệ liên ngân hàng tại Việt Nam: Thực trạng và một số khuyến nghị*,
<https://tapchinganhang.gov.vn/phat-trien-thi-truong-tien-te-lien-ngan-hang-tai-vietnam-thuc-trang-va-mot-so-khuyen-nghi.htm>
- Phan Đăng Hải (2023), *Hoàn thiện pháp luật về quản lý ngoại hối của Ngân hàng Nhà nước để kiểm soát lạm phát*,
<https://kiemsat.vn/hoan-thien-phap-luat-ve-quan-ly-ngoai-hoi-cua-ngan-hang-nhanuoc-de-kiem-soat-lam-phat-65669.html>
- Bùi Văn Huy (2026), *Những bước chuyển mới của thị trường tài chính Việt Nam*,
<https://dantri.com.vn/tam-diem/nhung-buoc-chuyen-moi-cua-thi-truong-tai-chinh-viet-nam-20260417175854243.htm>